

Số: *07* /2022/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày *13* tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỶ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2025 (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 77/BC-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Chương trình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành; các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị sử dụng kinh phí Chương trình (sau đây gọi tắt là sở, ban, ngành và địa phương).

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch. Tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho sở, ban, ngành và địa phương.

3. Ưu tiên hỗ trợ cho các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới và có trong kế hoạch, mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, xã đạt dưới 15 tiêu chí.

4. Hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới đã đạt chuẩn nhưng mức đạt chuẩn của một số chỉ tiêu còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững.

5. Phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp địa bàn, phạm vi, nội dung, đối tượng đầu tư với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Điều 4. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương năm 2021 (chuyển sang thực hiện trong năm 2022)

a) Xã đặc biệt khó khăn (xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, trừ các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới), các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo tại Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ): Hệ số 4,0.

b) Các xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên: Hệ số 1,3.

c) Các xã còn lại không thuộc đối tượng nêu trên (bao gồm các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, để tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí và đạt chuẩn bền vững): Hệ số 1,0.

2. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương giai đoạn 2022 - 2025

a) Theo đối tượng xã: Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới và có trong kế hoạch, mục tiêu của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Xã đạt dưới 15 tiêu chí: Hệ số 5,0; Xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí: Hệ số 3,0; Xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: Hệ số 1,0.

b) Theo đối tượng huyện: Huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới có trong kế hoạch, mục tiêu của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025: Hệ số 20,0.

Điều 5. Định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương

Hàng năm, căn cứ tổng mức vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình được cấp có thẩm quyền giao và mục tiêu, kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn theo nguyên tắc, tiêu chí, hệ số phân bổ được quy định tại Nghị quyết này và theo điều kiện thực tế thực hiện Chương trình của tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 6. Tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương

Hàng năm, ngân sách tỉnh bố trí vốn đối ứng tối thiểu gấp 1,5 lần tổng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh thực hiện Chương trình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Tiến Hải